

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 6 năm 2023

QUY CHẾ
Thi đua, khen thưởng tại Văn phòng Tỉnh ủy

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2013;
 - Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
 - Căn cứ Quy chế số 09-QC/VPTW, ngày 11/12/2017 của Chánh Văn phòng Trung ương Đảng về ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng ở Văn phòng Trung ương Đảng.
 - Căn cứ Quyết định số 95/2018/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng; Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 và Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Thi đua, Khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 95/2018/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Căn cứ Quy định số 36-QĐi/TU, ngày 16/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy, biên chế của Văn phòng Tỉnh ủy;
 - Xét đề nghị của Trưởng phòng Hành chính,
- Văn phòng Tỉnh ủy ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng, như sau:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Chánh Văn phòng Tỉnh ủy khen thưởng trong phạm vi quản lý của Văn phòng Tỉnh ủy.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tập thể: Các phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Tỉnh ủy.

2. Cá nhân: Cán bộ, công chức và người lao động đang công tác tại Văn phòng Tỉnh ủy.

3. Tập thể và cá nhân ngoài cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy có thành tích xuất sắc đóng góp cho Văn phòng Tỉnh ủy.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua và xét khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

- a) Thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, dân chủ, đoàn kết, hợp tác và phát triển;
- b) Thi đua có kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu, thời hạn và tiêu chí cụ thể;
- c) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua;
- d) Tập thể, cá nhân tham gia thi đua đều phải có đăng ký thi đua (đối với khen thưởng hàng năm).

2. Nguyên tắc xét khen thưởng

- a) Chính xác, công khai, dân chủ, công bằng và kịp thời;
- b) Thành tích khen thưởng phải rõ ràng, cụ thể; thành tích đạt được ở mức độ nào thì khen thưởng ở mức độ đó;
- c) Chú trọng khen thưởng tập thể và cá nhân trực tiếp thực thi nhiệm vụ; khen thưởng phải thể hiện việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và kết hợp chặt chẽ việc động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;
- d) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì ưu tiên xét chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng;
- e) Khi xét khen thưởng cho người đứng đầu cơ quan, phòng phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý, lưu ý thành tích của người đứng đầu không được cao hơn thành tích của cơ quan, phòng được giao lãnh đạo, quản lý.

3. Các trường hợp vẫn được xem xét bình chọn đề nghị khen thưởng:

- a) Công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng (*kết cả học tập trung và không tập trung*) dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp công chức được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Phụ nữ nghỉ thai sản theo quy định và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết quả của cơ sở y tế, thì thời gian nghỉ, điều trị, điều dưỡng vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Đối với trường hợp chuyển công tác, cơ quan mới có trách nhiệm xem xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan điều động, biệt phái xem xét quyết định nhưng phải có ý kiến nhận xét bằng văn bản của cơ quan tiếp nhận cá nhân đó.

4. Các trường hợp không xét khen thưởng

a) Không đăng ký thi đua.

b) Phòng mới thành lập, cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; hợp đồng lao động dưới 12 tháng.

c) Không xác lập hồ sơ đề nghị khen thưởng hoặc xác lập hồ sơ không đảm bảo đầy đủ, kịp thời hạn theo quy định.

d) Nghỉ ốm, nghỉ vì lý do khác từ 40 ngày làm việc trở lên.

e) Vi phạm nội quy, quy chế của cơ quan, văn hóa công vụ, văn hóa ứng xử, các quy định hiện hành có liên quan phải kiểm điểm trước cơ quan hoặc bị xử lý kỷ luật; vi phạm pháp luật.

CHƯƠNG II

PHONG TRÀO THI ĐUA, TỔ CHỨC THI ĐUA

Điều 4. Trách nhiệm, hình thức, nội dung thi đua và thời gian xét khen thưởng

1. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy căn cứ vào đặc điểm, tính chất, kế hoạch, nhiệm vụ công tác để tổ chức phát động thi đua phù hợp (như: Phát động phong trào thi đua, tổ chức đăng ký thi đua; sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến...); các tổ chức Công đoàn, Chi đoàn Thanh niên có trách nhiệm tuyên truyền động viên và phối hợp để tổ chức các phong trào thi đua.

2. Hình thức tổ chức thi đua

a) Thi đua thường xuyên được tổ chức hằng tháng, hằng quý và hằng năm để thực hiện mục tiêu, chương trình, kế hoạch công tác đề ra của cơ quan.

b) Thi đua theo đợt được tổ chức thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ đột xuất do Trung ương, tỉnh, khối Đảng, cơ quan phát động.

c) Thi đua theo chuyên đề được tổ chức thực hiện một chuyên đề công tác trong một thời gian nhất định.

3. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

a) Căn cứ nhiệm vụ chính trị, chương trình kế hoạch công tác được giao và căn cứ vào tình hình thực tế của cơ quan để xây dựng kế hoạch, chương trình thi đua để tổ chức thực hiện. Nội dung, kế hoạch thi đua cần xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu thi đua, các phong trào thi đua, các đợt thi đua và phải bảo đảm thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của tập thể, cá nhân và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

b) Thực hiện tốt nhiệm vụ thi đua của Khối thi đua các cơ quan Đảng.

c) Tổ chức việc ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị theo định kỳ.

d) Quá trình tổ chức thi đua, chú trọng đến tuyên truyền các đối tượng thi đua để nhận thức đúng mục đích, ý nghĩa về thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ công tác được giao.

e) Kết thúc mỗi đợt thi đua đều tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm để tổ chức đợt thi đua tiếp theo. Kết thúc năm công tác, tổ chức tổng kết thi đua để biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

CHƯƠNG III

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG, TỶ LỆ, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

- Tập thể Lao động tiên tiến.
- Tập thể Lao động xuất sắc (Đề nghị UBND tỉnh).

2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

- Lao động tiên tiến.
- Chiến sỹ thi đua cơ sở.

3. Hình thức khen thưởng đối với tập thể và cá nhân

- Giấy khen của Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.
- Hình thức khen thưởng được xét tặng khi kết thúc năm công tác, kết thúc một chuyên đề thi đua hoặc một đợt thi đua, khen đột xuất, khen phục vụ nhiệm vụ chính trị.

Điều 6. Tiêu chuẩn xét và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét công nhận hằng năm vào dịp tổng kết công tác năm của cơ quan đối với cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với năng suất và chất lượng cao;

- Tích cực học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau, tích cực tham gia các phong trào thi đua.

b) Trong năm, cá nhân có đăng ký thi đua, nếu hoàn thành tốt nhiệm vụ, bao gồm hoàn thành số lượng, chất lượng và tiến độ thì được xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” phải là người đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao trong công tác, *được bình xét, lựa chọn trong số những người hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao*.

2. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” được xét công nhận cho cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có sáng kiến, giải pháp công tác được Hội đồng xét duyệt sáng kiến cơ quan đánh giá và công nhận.

Điều 7. Tiêu chuẩn xét và đề nghị công nhận danh hiệu thi đua đối với tập thể

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng mỗi năm một lần cho các tập thể (các Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Tỉnh ủy) đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có trên 80% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy chế, quy định của cơ quan.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được đề nghị UBND tỉnh công nhận mỗi năm một lần cho các tập thể (cơ quan và các phòng chuyên môn) đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nội quy, quy chế, quy định của cơ quan.
- Không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 8. Tỷ lệ bình xét danh hiệu thi đua

1. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” **không quá 15%** tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong cơ quan.

- Tỷ lệ Chiến sĩ thi đua cơ sở đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý chiếm tỷ lệ **không quá 50%** của tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” của cơ quan.

2. Tỷ lệ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận, khen thưởng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” **không quá 50%** tổng số phòng chuyên môn trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét khen thưởng và đề nghị hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích đột xuất;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể thuộc Văn phòng Tỉnh ủy đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- Lập được thành tích đột xuất;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.

3. Tiêu chuẩn xét khen thưởng và đề nghị Bằng khen của Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Chủ tịch UBND tỉnh.

3.1. Tiêu chuẩn đối với cá nhân

Bằng khen của Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy chế, quy định của cơ quan đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do Văn phòng Trung ương Đảng, tỉnh phát động;
- Lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc Văn phòng Trung ương Đảng, tỉnh, được công nhận;
- Có 2 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

3.2. Tiêu chuẩn đối với tập thể

Tặng Bằng khen của Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc Văn phòng Trung ương Đảng, tỉnh;
- Có 2 năm trở lên liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

Điều 10. Các hình thức công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác: Thực hiện theo quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

CHƯƠNG IV

THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH, HỒ SƠ, THỜI GIAN; TIỀN THƯỞNG, NGUỒN TRÍCH VÀ SỬ DỤNG QUÝ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 11. Thẩm quyền quyết định công nhận

1. Chánh Văn phòng Tỉnh ủy quyết định

- Công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cá nhân thuộc Văn phòng Tỉnh ủy.

- Công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” cho cá nhân thuộc Văn phòng Tỉnh ủy.

- Công nhận danh hiệu tập thể “Lao động tiên tiến” cho các phòng chuyên môn trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy.

- Tặng Giấy khen cho cá nhân thuộc Văn phòng Tỉnh ủy.

- Tặng Giấy khen cho tập thể phòng chuyên môn trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy.

- Tặng Giấy khen tập thể và cá nhân ngoài cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy có thành tích đóng góp cho Văn phòng Tỉnh ủy.

2. Đề nghị khen thưởng: Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác (Bằng khen, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Tập thể lao động xuất sắc...) theo Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy định hiện hành.

Điều 12. Quy trình xét khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua-Khen thưởng cơ quan có trách nhiệm hướng dẫn thi đua hàng năm và đột xuất.

2. Các phòng trực thuộc tổ chức họp phòng để đánh giá, bình xét, đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân của phòng, gồm các bước sau:

- Tập thể, cá nhân tự đánh giá thành tích, so sánh với chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và đối chiếu với tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định để đề nghị danh hiệu và hình thức khen thưởng cho phù hợp.

- Xét khen thưởng cá nhân trước, tập thể sau, danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau.

- Bình xét thi đua với ***hình thức bỏ phiếu kín***.

3. Hội đồng xét duyệt sáng kiến xét công nhận sáng kiến, giải pháp công tác đối với cá nhân có sáng kiến làm cơ sở xét khen thưởng và trình cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

4. Hội đồng Thi đua-Khen Thưởng cơ quan họp xét và đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân (trên cơ sở kết quả bình chọn của các phòng) với hình thức bỏ phiếu kín và biểu quyết theo nguyên tắc đa số như sau:

a) Đối với các danh hiệu vinh dự Nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” đạt từ 90% trở lên số phiếu thành viên Hội đồng tán thành trở lên; nếu thành viên vắng mặt phải lấy ý kiến bằng văn bản.

b) Đối với các hình thức khen thưởng khác có trên 2/3 tổng số thành viên Hội đồng tán thành.

5. Danh sách tập thể, cá nhân được khen thưởng, đề nghị cấp trên khen thưởng được niêm yết, công bố công khai 05 ngày làm việc để mọi người tham gia ý kiến.

6. Căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng cơ quan và ý kiến phản ánh của tập thể, cá nhân; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy quyết định khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

Điều 13. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng của các phòng trực thuộc gửi về phòng Hành chính (**01 bộ chính**) để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền, gồm:

- Biên bản họp bình xét thi đua của phòng và kết quả kiểm phiếu bình xét khen thưởng.

- Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của phòng hàng năm.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị UBND tỉnh khen thưởng (*nếu có*), gồm:

+ Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: Báo cáo thành tích 01 năm;

+ Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh: Báo cáo thành tích 02 năm;

+ Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”: Báo cáo thành tích 03 năm; nội dung sáng kiến kinh nghiệm; Quyết định công nhận của Hội đồng xét duyệt sáng kiến cơ sở.

+ Nội dung báo cáo thành tích theo **Mẫu số 3 (tập thể)**, **Mẫu số 4 (cá nhân)** Quy chế này.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác: Thực hiện theo Quy chế thi đua, khen thưởng của UBND tỉnh và quy định hiện hành.

Điều 14. Thời gian gửi hồ sơ đăng ký và đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đăng ký thi đua của các phòng trực thuộc gửi về Phòng Hành chính, chậm nhất là **ngày 25 tháng 01 năm sau.**

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng của các phòng trực thuộc gửi về Phòng Hành chính, chậm nhất là **ngày 20 tháng 11 trong năm.**

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng của cơ quan gửi về Sở Nội vụ, chậm nhất là **ngày 05 tháng 12 trong năm.**

4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất thực hiện theo kế hoạch và hướng dẫn của Văn phòng Tỉnh ủy.

5. Không xem xét khen thưởng đối với những hồ sơ trình khen thưởng năm công tác quá thời hạn quy định nêu trên.

Điều 15. Tiền thưởng, nguồn trích và sử dụng quỹ thi đua khen thưởng

1. Nguồn trích và sử dụng quỹ thi đua khen thưởng:

Văn phòng Tỉnh ủy chi tiền thưởng (theo Quy định hiện hành của UBND tỉnh về việc ban hành chế độ tiền thưởng thành tích thi đua thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh trên địa bàn tỉnh) đối với tập thể, cá nhân đã được Chánh Văn phòng Tỉnh ủy quyết định khen tặng và công nhận.

2. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo nguyên tắc:

a) Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn.

b) Trong cùng một hình thức, cùng một mức khen, mức tiền thưởng đối với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân.

c) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau, thì nhận mức tiền thưởng cao nhất (ví dụ: năm 2022, ông Nguyễn Văn A được công nhận “Lao động tiên tiến”, sau đó ông Nguyễn Văn A được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” thì ông Nguyễn Văn A chỉ được nhận tiền thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”).

d) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua (ví dụ: năm 2022, ông Nguyễn Văn A được công nhận

“Chiến sỹ thi đua cơ sở”, sau đó ông Nguyễn Văn A được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” thì ông Nguyễn Văn A được nhận tiền thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” và tiền thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”).

đ) Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng, thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

- Ví dụ 1: Năm 2022, ông Nguyễn Văn A được công nhận “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, sau đó ông Nguyễn Văn A được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen thì ông Nguyễn Văn A được nhận tiền thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” và tiền thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Ví dụ 1: Năm 2022, ông Nguyễn Văn A được công nhận “Lao động tiên tiến”, sau đó ông Nguyễn Văn A được Chánh Văn phòng Tỉnh ủy tặng Giấy khen thì ông Nguyễn Văn A được nhận tiền thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” và tiền thưởng Giấy khen của Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Cán bộ, công chức, người lao động tại cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy, các tổ chức và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Phòng Hành chính có trách nhiệm tham mưu Hội đồng Thi đua-Khen thưởng cơ quan hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng hằng năm và đột xuất; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các phòng trực thuộc thực hiện đúng Quy chế này.

3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề chưa phù hợp, các phòng trực thuộc phản ánh bằng văn bản về phòng Hành chính để tổng hợp chung báo cáo lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

(Quy chế này thay thế Quy chế số 02-QC/VPTU, ngày 09/3/2018 của Văn phòng Tỉnh ủy về thi đua, khen thưởng)

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Văn phòng,
- Hội đồng Thi đua-Khen thưởng cơ quan,
- Các phòng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



BIỂU MẪU ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ KHEN THƯỞNG
(Kèm theo Quy chế số 05 -QC/VPTU, ngày 28/5/2023 của Chánh Văn phòng Tỉnh ủy)

Mẫu số 01	Bản đăng ký thi đua hằng năm đối với cá nhân
Mẫu số 02	Bản đăng ký thi đua hằng năm đối với tập thể
Mẫu số 03	Bảng điểm bình xét danh hiệu thi đua đối với cá nhân
Mẫu số 04	Báo cáo thành tích đề nghị công nhận hoặc tặng Bằng khen của UBND tỉnh trao lên đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị công nhận hoặc tặng Bằng khen của UBND tỉnh trao lên đối với cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY
PHÒNG.....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ninh Thuận, ngày tháng năm 20...

BẢN ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM 20...

Kính gửi¹:

Tôi tên: là cán bộ, công chức, đoàn viên công đoàn thuộc phòng.....

Để hưởng ứng phong trào thi đua năm 20... do cơ quan và công đoàn phát động và thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức 20....

Nay bản thân tôi đăng ký thi đua gồm những nội dung sau :

1. Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, rèn luyện về phẩm chất, đạo đức lối sống, tác phong lè lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

.....
.....
.....

2. Thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (*nêu cụ thể mức phấn đấu, đăng ký sáng kiến*).

.....
.....

3. Tham gia xây dựng cơ quan, tổ chức đảng, các đoàn thể (tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đoàn thể phát động). Tinh thần cộng đồng trong cơ quan và xã hội.

.....
.....

¹ Đề nghị UBND tỉnh khen thì ghi là: Hội đồng Thi đua-Khen thưởng tinh và Hội đồng thi đua-khen thưởng cơ quan.

Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy khen thì ghi là: Hội đồng Thi đua- Khen thưởng cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy.

4. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

a. Đối với UBND tỉnh khen (*nếu có*)

- Danh hiệu thi đua:.....Hình thức khen thưởng:.....

b. Đối với cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy

- Danh hiệu thi đua:.....Hình thức khen thưởng:.....

c. Đối với đoàn thể

- Danh hiệu thi đua:.....Hình thức khen thưởng:.....

Đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ tôi thực hiện tốt bản đăng ký này.

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG PHÒNG²

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

.....
**XÁC NHẬN CỦA HĐTĐKT
CHÁNH VĂN PHÒNG**
Kiêm
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
.....

² Bản đăng ký thi đua của Trưởng phòng thì Phó Trưởng phòng ký xác nhận

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY
PHÒNG.....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ninh Thuận, ngày tháng năm 20..

BẢN ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM 20...

Kính gửi³:

.....

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng uỷ Văn phòng, lãnh đạo cơ quan, đoàn thể về phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị đã được Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động năm 20... thông qua.

Phòng....., đăng ký thi đua thực hiện nhiệm vụ năm 20... như sau:

1. Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

.....

.....

2. Thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề từng năm gắn với chủ đề thi đua năm 20....

.....

.....

3. Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Phòng, của cơ quan được giao (nêu cụ thể mức phấn đấu).

.....

.....

4. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số của Phòng.

.....

.....

³ Đề nghị UBND tỉnh khen thì ghi là: Hội đồng Thi đua-Khen thưởng tinh và Hội đồng thi đua-khen thưởng cơ quan.

Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy khen thì ghi là: Hội đồng Thi đua- Khen thưởng cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy.

5. Tổ chức hưởng ứng phong trào thi đua do cơ quan, đoàn thể phát động.

.....

.....

6. Xây dựng tổ chức Đảng, cơ quan, đoàn thể, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

.....

.....

7. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

7.1. Danh hiệu thi đua

- Đối với Tập thể phòng là tập thể Lao động (xuất sắc hoặc tiên tiến) năm 20...

- Đối với cá nhân

+ Đồng chí : Chiến sĩ thi đua cơ sở.

+ Đồng chí: Lao động tiên tiến.

+ Đồng chí

7.2. Hình thức khen thưởng (Giấy khen, Công nhận, Bằng khen):

+ Đối với UBND tỉnh khen (*nếu có*)

+ Đối với cơ quan:.....

+ Đối với Đoàn thể:.....

**XÁC NHẬN CỦA HĐTĐKT
CHÁNH VĂN PHÒNG
Kiêm
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

.....

TRƯỞNG PHÒNG

.....

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY
PHÒNG
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ninh Thuận, ngày ... tháng ... năm 20...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH⁴
ĐỀ NGHỊ KHEN ...
(Mẫu báo cáo này áp dụng cho tập thể)

Tên tập thể đề nghị: (ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I- SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax:
- Quá trình thành lập và phát triển
- Những đặc điểm chính trị (*Phòng; tổng số cán bộ, công chức, nhân viên; chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên: trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ...*); các tổ chức đảng, đoàn thể.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II- THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, phòng và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Hoạt động của tổ chức, đoàn thể

⁴ Trình UBND tỉnh khen hoặc Trung ương, bộ, ngành khen áp dụng cho các phòng và cơ quan

III- CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG:

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định

XÁC NHẬN CỦA CHÁNH VĂN PHÒNG

TRƯỞNG PHÒNG

.....

Mẫu số 4: Cá nhân

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY
PHÒNG

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ninh Thuận, ngày tháng năm 20..

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG ... (Mẫu này áp dụng cho cá nhân)

(Mẫu này áp dụng cho cá nhân)

I- SƠ LƯỞC LÝ LỊCH

- Họ tên (ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
 - Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính
 - Quê quán:
 - Trú quán:
 - Đơn vị công tác:
 - Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
 - Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng
 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

II- THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC:

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
 2. Thành tích đạt được của cá nhân :

III- CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG:

1. Danh hiệu thi đấu

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định

T/M PHÒNG
TRƯỞNG PHÒNG

NGƯỜI BÁO CÁO

.....
XÁC NHẬN CỦA CHÁNH VĂN PHÒNG
.....